

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1462 /UBND-NV

Cần Giờ, ngày 05 tháng 3 năm 2024

V/v báo cáo tổng kết thực hiện
Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07 tháng
4 năm 2014 của Bộ Chính trị

KHẨN

Kính gửi:

- Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các Ban Xây dựng đảng Huyện ủy;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; các trường học; Trung tâm Y tế huyện;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội; các Hội quần chúng;
- Công ty TNHH MTV DVCI huyện Cần Giờ;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Căn cứ Công văn số 1273/SNV-BTĐKT ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Sở Nội vụ về việc báo cáo tổng kết thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị.

Để cơ sở thực hiện báo cáo tổng kết thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

1. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn thực hiện báo cáo tổng kết thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị *(theo mẫu đính kèm)* gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ). Riêng các đơn vị thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện gửi Báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp để gửi Phòng Nội vụ. **Thời gian chậm nhất vào ngày 11 tháng 3 năm 2024.**

2. Giao Phòng Nội vụ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tổng kết thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị gửi Sở Nội vụ theo đúng thời gian quy định. */x*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực UBND huyện;
- VP: CVP, PVP/TH;
- Lưu: VT, Tiền-NV, Hậu-VP. *Vua*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Xuân



ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW

ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị

(Kèm theo Công văn số 1462/UBND-NV ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình hình
2. Thuận lợi
3. Khó khăn

II. KẾT QUẢ 10 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền về triển khai thực hiện Chỉ thị.

a) Công tác quán triệt tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua khen thưởng.

b) Việc ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy đảng và chính quyền các cấp.

c) Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách, văn bản triển khai, hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn.

2. Việc đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước

a) Việc xây dựng nội dung, hình thức tổ chức triển khai các phong trào thi đua yêu nước do Thủ tướng Chính phủ phát động và các phong trào thi đua của bộ, ban, ngành, địa phương

b) Việc kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các phong trào thi đua để biểu dương, khen thưởng.

c) Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, trong đó nêu rõ hình thức và giải pháp triển khai, thực hiện.

3. Việc đổi mới công tác khen thưởng đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch; coi trọng việc phát hiện lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng.

a) Vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện điển hình tiên tiến để khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

b) Việc khen thưởng đối với tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, dân quân, tự vệ, công an xã, bảo vệ dân phố, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

quan tâm khen thưởng cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo và vùng dân tộc thiểu số.

c) Công tác khen thưởng kháng chiến và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đối tượng có công lao, thành tích, cống hiến trong các cuộc kháng chiến của dân tộc.

d) Việc khen thưởng cho các tập thể, cá nhân người nước ngoài có đóng góp trong công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của Việt Nam và có thành tích trong việc củng cố, phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế.

đ) Công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

(Báo cáo nêu cụ thể số liệu khen thưởng cấp bộ, cấp tỉnh và cấp Nhà nước từ năm 2014 đến hết năm 2023)

4. Việc kiện toàn bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

b) Tồn tại, hạn chế

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Khách quan

b) Chủ quan

3. Bài học kinh nghiệm.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT
